

Phụ lục I
THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ QUÂN SỰ ĐIỆN XÉT TUYỂN THĂNG
(Kèm theo Thông báo số: 1018 /TB-ĐT ngày 22 / 8 /2025 của Phòng Đào tạo)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)	Ngành học	Thông tin về giải thưởng			Năm tốt nghiệp	Ghi chú
						Đoạt giải	Năm	Môn/Lĩnh vực đoạt giải		
I.	Thí sinh Nam miền Bắc									
1	HOÀNG BẢO MINH	28/01/2007	Nam	Cao Bằng	Kỹ sư QS	3	2025	Toán	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
2	BẠCH NGUYỄN THÁI HOÀNG	14/07/2007	Nam	Cao Bằng	Kỹ sư QS	2	2025	Hóa học	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
3	PHAN LÝ ANH HOÀNG	22/05/2007	Nam	Bắc Cạn	Kỹ sư QS	3	2025	Hóa học	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
4	NGUYỄN THÀNH VINH	01/10/2007	Nam	Hưng Yên	Kỹ sư QS	2	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
5	NÔNG HOÀNG SƠN	22/06/2007	Nam	Cao Bằng	Kỹ sư QS	3	2024	Vật lý	2025	- Thí sinh đoạt giải KHKT cấp quốc gia; - Đề tài: Nghiên cứu và chế tạo ống nghe y tế điện tử thông minh CB-SMS.
6	LÊ HỒNG MINH	18/10/2007	Nam	Quảng Bình	Kỹ sư QS	3	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
7	NGUYỄN THÁI THỌ	26/06/2007	Nam	Bắc Giang	Kỹ sư QS	2	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
8	NGUYỄN MINH TÂM	10/08/2007	Nam	Vĩnh Phúc	Kỹ sư QS	2	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)	Ngành học	Thông tin về giải thưởng			Năm tốt nghiệp	Ghi chú
						Đoạt giải	Năm	Môn/Lĩnh vực đoạt giải		
9	LÊ ĐỨC TOÀN	10/11/2007	Nam	Bắc Ninh	Kỹ sư QS	3	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
10	LƯƠNG MINH THÁI	11/11/2007	Nam	Hòa Bình	Kỹ sư QS	3	2024	Vật lý	2025	- Thí sinh đoạt giải KHKT cấp quốc gia; - Đề tài: Hệ thống giữ xe tự động sử dụng cảm biến sinh trắc học.
11	NGUYỄN MINH TÂM	28/06/2007	Nam	Thái Bình	Kỹ sư QS	2	2025	Hóa học	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
12	PHAN MINH TIẾN	18/04/2007	Nam	Hà Giang	Kỹ sư QS	1	2024	Vật lý	2025	- Thí sinh đoạt giải KHKT cấp quốc gia; - Đề tài: Tháp sinh thái xanh đa năng.
13	TRẦN MINH NHẬT	25/11/2007	Nam	Nam Định	Kỹ sư QS	3	2025	Vật lý	2025	- Thí sinh đoạt giải KHKT cấp quốc gia; - Đề tài: Nghiên cứu chế tạo đầu phát Plasma lạnh có cấu trúc linh hoạt ứng dụng trong bảo quản trái cây.
14	DƯƠNG HOÀNG PHONG	08/05/2007	Nam	Nghệ An	Kỹ sư QS	3	2025	Tin học	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
II.	Thí sinh nữ miền Bắc									
1	NGUYỄN ĐÀO PHƯƠNG THUY	13/12/2007	Nữ	Bắc Giang	Kỹ sư QS	3	2024	Toán	2025	- Thí sinh đoạt giải KHKT cấp quốc gia; - Đề tài: Hệ thống hỗ trợ dự đoán sớm đợt quy

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)	Ngành học	Thông tin về giải thưởng			Năm tốt nghiệp	Ghi chú
						Đoạt giải	Năm	Môn/Lĩnh vực đoạt giải		
III.	Thí sinh nam miền Nam									
1	ĐỖ HẢI PHÚ	31/12/2007	Nam	Khánh Hòa	Kỹ sư QS	3	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
2	HUỲNH KHÁNH DUY	18/10/2007	Nam	Cà Mau	Kỹ sư QS	3	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
3	TRẦN GIA BẢO	26/01/2007	Nam	Gia Lai	Kỹ sư QS	3	2025	Hóa học	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
4	NGUYỄN HOÀNG NHỚ	13/06/2007	Nam	Bình Định	Kỹ sư QS	3	2025	Vật lý	2025	Thí sinh đoạt giải HSG quốc gia
5	BÙI CHÍ CƯỜNG	16/09/2007	Nam	Đồng Tháp	Kỹ sư QS	3	2025	Toán	2025	- Thí sinh đoạt giải KHKT cấp quốc gia; - Đề tài: Thiết bị ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ người khiếm thị nhận biết và tương tác độc lập với môi trường

Phụ lục II
THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ QUÂN SỰ ĐIỆN ƯU TIÊN XÉT TUYỂN
(Kèm theo Thông báo số: 1018 /TB-ĐT ngày 22 / 8 /2025 của Phòng Đào tạo)

STT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
I.	Thí sinh nam miền Bắc			
1	NGUYỄN DUY HIẾU	31/08/2007	28.42	Lạng Sơn
2	NGUYỄN DOÃN DUY HÙNG	07/06/2007	27.83	Hung Yên
3	NHÂM THÁI DUY	14/02/2007	25.17	Điện Biên
4	CAO THIÊN NHÂN	29/06/2007	24.10	Quảng Bình
II.	Thí sinh nam miền Nam			
1	NGUYỄN MINH THUẬN	28/09/2007	27.67	Đồng Nai
2	LÊ NGUYỄN HIẾU AN	08/08/2007	27.10	Đồng Tháp

Phụ lục III

THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ QUÂN SỰ
DIỆN XÉT TUYỂN TỪ KẾT QUẢ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀ TỐT NGHIỆP THPT
(Kèm theo Thông báo số: 1018 /TB-ĐT ngày 22/ 8/2025 của Phòng Đào tạo)

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
I. Thí sinh Nam miền Bắc				
1	NGUYỄN TIẾN HIẾU	09/07/2007	30.00	Nghệ An
2	LÊ ĐỨC LƯƠNG	24/11/2007	30.00	Thái Bình
3	HOÀNG ANH DŨNG	19/02/2007	30.00	Phú Thọ
4	ĐÀO ĐỨC TRỌNG	21/01/2007	30.00	Hà Tĩnh
5	TRƯƠNG VĂN KHẢI	10/05/2007	30.00	Hưng Yên
6	HÀ VĂN QUANG	15/02/2007	30.00	Vĩnh Phúc
7	DƯƠNG KIẾN QUỐC	19/09/2007	30.00	Tuyên Quang
8	VŨ THÀNH LÂM	21/03/2007	30.00	Ninh Bình
9	LÊ ĐỨC TUẤN	06/11/2007	30.00	Hải Dương
10	DƯƠNG VIỆT THỂ	08/02/2007	30.00	Ninh Bình
11	NGUYỄN MINH HOÀNG	12/07/2007	30.00	Phú Thọ
12	PHẠM XUÂN BẮC	23/10/2007	30.00	Phú Thọ
13	LÊ VĂN HẢI	15/10/2007	30.00	Nghệ An
14	NGUYỄN GIA KHIÊM	22/04/2007	30.00	Nam Định
15	BÙI THÀNH CÔNG	14/09/2007	30.00	Ninh Bình
16	DƯƠNG XUÂN AN ĐỨC	18/02/2007	30.00	Bắc Ninh
17	VŨ ĐỨC DUY	13/05/2007	30.00	Ninh Bình
18	LÊ ANH DŨNG	15/06/2007	30.00	Thanh Hoá
19	LÊ NGỌC ÁNH	26/11/2007	30.00	Tuyên Quang
20	TRẦN DUY HÙNG	16/04/2007	30.00	Nam Định
21	NGÔ MANH QUYỀN	06/04/2007	30.00	Bắc Ninh
22	HOÀNG PHÚ TRỌNG	03/07/2007	30.00	Ninh Bình
23	LÊ GIA HUY	24/08/2007	30.00	Yên Bái
24	VÕ TIẾN ĐẠT	07/08/2007	30.00	Nghệ An
25	TRẦN QUANG ANH	19/12/2007	30.00	Nghệ An
26	NGUYỄN ĐĂNG HIẾU	17/01/2007	30.00	Nghệ An
27	MAI QUANG MINH	25/06/2007	29.96	Nghệ An
28	LÊ ĐẠI HOÀN	29/07/2007	29.96	Nghệ An
29	NGUYỄN THỌ PHÚC	20/02/2007	29.96	Vĩnh Phúc
30	LUYỆN NGỌC MINH	29/10/2007	29.94	Hưng Yên
31	TRẦN GIA KHOÁT	28/09/2007	29.87	Bắc Giang
32	PHẠM MINH QUÂN	10/12/2007	29.84	Lạng Sơn
33	VŨ TIẾN DUY	31/12/2007	29.81	Quảng Ninh
34	NGUYỄN THANH HẢI	23/02/2007	29.77	Thái Bình
35	TRẦN VĂN HÙNG	04/11/2007	29.77	Nghệ An
36	ĐẶNG HOÀNG TÂN	26/10/2007	29.76	Nghệ An
37	ĐINH HUY HẢI	01/06/2006	29.76	Hà Nam
38	NGUYỄN KHẮC TÀI	23/03/2007	29.55	Hoà Bình
39	TRẦN ANH ĐỨC	01/01/2007	29.53	Nghệ An
40	HOÀNG CÔNG THÔNG	20/01/2007	29.53	Hà Tĩnh
41	PHẠM TUẤN ANH	17/03/2007	29.53	Bắc Giang
42	ĐÀO ĐỨC SƠN	21/11/2007	29.52	Phú Thọ

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
43	PHAN THÀNH LONG	06/12/2007	29.52	Quảng Ninh
44	LÊ THÀNH VINH	03/01/2007	29.52	Vĩnh Phúc
45	NGUYỄN ĐỨC NHẬT	28/09/2007	29.52	Bắc Giang
46	ĐẶNG PHÚC SANG	21/08/2007	29.52	Hà Nội
47	ĐÀM NÔNG BIÊN CƯỜNG	17/02/2007	29.36	Thái Bình
48	TUỶNG DUY NGỌC BẢO	21/02/2007	29.33	Sơn La
49	LÊ VĂN PHƯỚC	21/01/2007	29.33	Thanh Hoá
50	PHẠM NGỌC THAO	09/03/2007	29.30	Nghệ An
51	PHÙNG NGỌC THỂ	04/08/2007	29.30	Nam Định
52	PHẠM TUẤN MINH	10/04/2007	29.30	Hưng Yên
53	PHẠM TUẤN VŨ	01/07/2007	29.30	Hà Nam
54	NGUYỄN GIA BẢO	12/10/2007	29.28	Hà Tĩnh
55	BÙI HOÀNG ANH	19/10/2007	29.28	Nam Định
56	MA CÔNG HUY	08/09/2007	29.23	Tuyên Quang
57	TRẦN NGUYỄN HOÀNG PHÚC	23/07/2007	29.10	Yên Bái
58	THÁI HUY MẠNH	27/02/2007	29.07	Nghệ An
59	ĐỖ NGUYỄN ĐỨC TÂM	12/07/2007	29.07	Thanh Hoá
60	BÙI NGỌC HOAN	15/03/2007	29.07	Ninh Bình
61	VÕ ĐÌNH QUYẾT	13/07/2007	29.07	Hà Tĩnh
62	TRẦN NGỌC HIẾU	22/01/2007	29.07	Thanh Hoá
63	NGÔ VĂN HỌC	27/07/2007	29.07	Nam Định
64	MAI VIỆT HOÀNG	31/12/2007	29.07	Phú Thọ
65	LÊ TRUNG THÀNH	13/12/2007	29.07	Phú Thọ
66	LÊ TUẤN HUNG	22/03/2007	29.07	Thanh Hoá
67	TRẦN LÂM BẢO	16/10/2007	29.03	Tuyên Quang
68	NGUYỄN THÀNH MINH	05/11/2007	29.00	Hà Nội
69	NGUYỄN ANH KHOA	16/10/2007	28.94	Nam Định
70	LÊ HUY QUỐC ANH	13/10/2007	28.93	Thanh Hoá
71	LƯƠNG TRUNG DŨNG	29/11/2007	28.92	Hà Nội
72	NINH ANH VŨ	23/12/2007	28.89	Sơn La
73	PHẠM THÀNH ĐẠT	25/04/2007	28.89	Nghệ An
74	PHẠM TÀI MINH	02/07/2007	28.88	Hoà Bình
75	BÙI MINH QUẢNG	26/05/2007	28.88	Điện Biên
76	VÕ ANH TỬ	22/08/2007	28.83	Hà Tĩnh
77	NGUYỄN DANH TÀI	04/10/2007	28.83	Thanh Hoá
78	CHU QUANG NAM ĐÀN	20/08/2007	28.83	Nghệ An
79	NGUYỄN HỮU PHÚ CƯỜNG	17/03/2007	28.83	Phú Thọ
80	HOÀNG PHÚC HUNG	20/02/2007	28.83	Hưng Yên
81	DƯƠNG GIA LONG	12/12/2007	28.83	Hà Tĩnh
82	VÕ XUÂN QUỐC BẢO	03/10/2007	28.83	Nghệ An
83	PHẠM TÁT THẮNG	07/09/2007	28.83	Hải Dương
84	TRẦN ĐỨC HOÀN	03/09/2007	28.83	Hà Tĩnh
85	BÙI KHẮC ĐẠT	08/05/2007	28.83	Hà Tĩnh
86	NGUYỄN PHÚC ANH TUẤN	09/03/2007	28.79	Hải Dương
87	HOÀNG THANH BÌNH	05/10/2007	28.79	Quảng Bình
88	NGUYỄN TUẤN DŨNG	02/10/2007	28.79	Lào Cai
89	PHAN VIỆT HÙNG	22/12/2007	28.75	Hải Phòng
90	ĐÌNH GIA HUY	16/12/2007	28.75	Hà Nội
91	PHẠM THANH TÂM	24/11/2007	28.73	Thanh Hoá
92	PHẠM THÁI LINH DƯƠNG	01/06/2007	28.69	Vĩnh Phúc

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
93	NGUYỄN QUANG THỊNH	12/02/2007	28.65	Thanh Hoá
94	HÀ QUANG ANH	16/10/2007	28.65	Sơn La
95	BÙI NGỌC HUNG	17/10/2007	28.65	Sơn La
96	NGUYỄN MINH ĐỨC	28/05/2007	28.64	Hà Nội
97	TÔ TRUNG KIÊN	17/12/2007	28.62	Thanh Hoá
98	QUÁCH TIẾN KHẢI	19/06/2007	28.60	Ninh Bình
99	HỒ VĂN TUÂN	02/11/2007	28.60	Nghệ An
100	VƯƠNG VĂN HUY	11/06/2007	28.60	Nghệ An
101	ĐẶNG NGỌC GIANG	24/07/2007	28.60	Nghệ An
102	NGUYỄN DUY LỢI	27/02/2007	28.60	Nam Định
103	NGUYỄN TRẦN BẢO	11/08/2007	28.60	Nghệ An
104	ĐINH TIẾN TRƯỞNG	24/01/2007	28.60	Nam Định
105	NGUYỄN HẢI PHONG	14/12/2007	28.60	Hưng Yên
106	HOÀNG MINH CHUNG	14/02/2007	28.60	Hà Tĩnh
107	NGUYỄN TUÂN KIẾT	11/11/2007	28.60	Thái Bình
108	HÀ THANH TÙNG	15/10/2007	28.60	Hải Dương
109	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	07/08/2007	28.60	Phú Thọ
110	QUÁCH MINH TUÂN	02/05/2007	28.58	Hoà Bình
111	PHAN MẠNH TRƯỞNG	04/02/2007	28.58	Nghệ An
112	PHÙNG MẠNH CUỒNG	09/02/2007	28.58	Phú Thọ
113	LÊ HUY ANH	12/02/2007	28.55	Thanh Hoá
114	NGÔ NHẬT TÙNG	13/04/2007	28.55	Hải Dương
115	BÙI CÔNG HIẾU	13/11/2007	28.55	Quảng Ninh
116	HÀ NAM KHÁNH	28/01/2007	28.55	Hải Phòng
117	NGUYỄN THẠCH TRƯỜNG SINH	23/05/2007	28.54	Nghệ An
118	ĐỖ ĐỨC NAM	29/05/2007	28.50	Hải Phòng
119	LÊ MINH KHOA	10/03/2007	28.50	Hà Nội
120	NGUYỄN TIẾN VIỆT	24/11/2007	28.50	Hà Nội
121	MAI THỂ ANH	22/08/2007	28.43	Tuyên Quang
122	NGUYỄN ĐỨC DUY	12/06/2007	28.43	Điện Biên
123	KIM NGỌC QUANG	02/09/2007	28.43	Tuyên Quang
124	HOÀNG TUÂN TỬ	17/12/2007	28.42	Cao Bằng
125	NGUYỄN DUY KHÁNH	17/08/2007	28.41	Quảng Ninh
126	NGUYỄN TRỊNH VIỆT ANH	08/10/2007	28.40	Bắc Giang
127	LƯU NHẬT QUANG	22/10/2007	28.37	Nghệ An
128	NGUYỄN ĐĂNG HOÀNG LONG	09/03/2007	28.37	Quảng Bình
129	TRẦN QUỐC HUY	04/05/2007	28.37	Nam Định
130	BÙI ĐÀO TRUNG KIÊN	03/01/2007	28.37	Phú Thọ
131	NGUYỄN VĂN MẠNH	09/04/2007	28.37	Hải Dương
132	PHẠM XUÂN PHƯỚC	17/07/2007	28.37	Hưng Yên
133	NGUYỄN TIẾN MẠNH	05/08/2007	28.37	Phú Thọ
134	NGUYỄN TUÂN HÙNG	11/08/2007	28.37	Tuyên Quang
135	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	23/10/2007	28.37	Phú Thọ
136	LÊ QUANG ĐỨC	17/07/2007	28.37	Thái Bình
137	PHẠM TUÂN TỬ	16/10/2007	28.37	Nam Định
138	CAO TRẦN CHIẾN	01/04/2007	28.37	Nam Định
139	ĐINH GIA NHẬT	14/04/2007	28.33	Thái Bình
140	LÊ MINH ĐỨC	07/05/2007	28.33	Thanh Hoá
141	NGUYỄN AN BÌNH MINH	19/09/2007	28.31	Hà Nam
142	ĐÀO HỒNG QUÂN	22/06/2007	28.31	Quảng Ninh

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
143	ĐINH DUY THÁI	03/06/2007	28.31	Ninh Bình
144	NGUYỄN HỮU NGUYỄN	17/10/2007	28.31	Vĩnh Phúc
145	NGUYỄN VĂN DIỆN	12/11/2007	28.31	Bắc Ninh
146	LÊ MẠNH QUYỀN	02/01/2007	28.26	Hoà Bình
147	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2007	28.26	Bắc Kạn
148	ĐINH VIỆT TỬ	15/06/2007	28.26	Phú Thọ
149	LÒ TUẤN BÌNH	22/07/2007	28.26	Sơn La
150	ĐINH CÔNG TUẤN	25/08/2007	28.26	Phú Thọ
151	TRẦN BẢO AN	18/06/2007	28.25	Hải Phòng
152	TRƯỜNG QUỐC ANH	22/06/2007	28.25	Hà Nội
153	TRIỆU HOÀNG BẢO	25/10/2007	28.20	Tuyên Quang
154	LA THIÊN VĨ	22/07/2006	28.20	Lạng Sơn
155	LÊ ĐĂNG HÙNG	04/07/2004	28.20	Thanh Hoá
156	TRẦN BUI DUY KHÁNH	28/12/2007	28.20	Tuyên Quang
157	LIU ANH TUỆ	07/08/2007	28.13	Nghệ An
158	TRẦN ANH ĐỨC	22/03/2007	28.13	Hà Tĩnh
159	VŨ HUY HOÀNG	31/12/2007	28.13	Thanh Hoá
160	NGUYỄN THANH BÌNH	08/12/2007	28.13	Thái Bình
161	PHẠM VĂN CƯỜNG	21/02/2007	28.13	Hải Dương
162	PHẠM TIẾN THÀNH	05/12/2007	28.13	Hưng Yên
163	PHẠM XUÂN TÌNH	30/07/2007	28.13	Ninh Bình
164	PHẠM BÌNH PHƯƠNG	29/08/2007	28.13	Nam Định
165	NGUYỄN QUÝ HOAN	08/10/2007	28.13	Hải Dương
166	NGUYỄN XUÂN QUYỀN	14/02/2007	28.13	Bắc Ninh
167	NGUYỄN VĂN NAM	21/06/2007	28.13	Bắc Giang
168	NGUYỄN THẾ HOÀNG	31/01/2007	28.13	Hà Tĩnh
169	LÊ VĂN HOÀNG	07/02/2007	28.13	Thanh Hoá
170	ĐOÀN CÔNG TRIẾT	23/10/2007	28.13	Thanh Hoá
171	TỪ VĂN PHƯỚC	30/06/2007	28.10	Bắc Giang
172	NGUYỄN VĂN HẢI	10/10/2007	28.10	Lạng Sơn
173	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG	18/08/2007	28.07	Hà Tĩnh
174	TỔNG XUÂN HIỆP	26/05/2007	28.07	Nam Định
175	NGUYỄN TRẦN NGUYỄN VŨ	06/08/2007	28.07	Ninh Bình
176	NGUYỄN TIẾN MẠNH	06/10/2007	28.07	Bắc Giang
177	NGUYỄN VĂN NINH	17/11/2007	28.07	Bắc Ninh
178	HOÀNG MINH THẢO	03/12/2007	28.00	Hà Nội
179	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	19/06/2007	27.95	Nghệ An
180	ĐOÀN MINH DUY	24/09/2007	27.94	Lạng Sơn
181	LONG QUANG NGHĨA	24/08/2007	27.94	Tuyên Quang
182	TRẦN MINH HIẾU	20/04/2007	27.90	Ninh Bình
183	MAI VĂN HOAN	17/01/2007	27.90	Thanh Hoá
184	NGUYỄN HỮU TUYẾN	14/01/2007	27.90	Phú Thọ
185	HÀ VĂN MẠNH	04/10/2007	27.90	Vĩnh Phúc
186	NGUYỄN HUY ĐÔNG	24/04/2007	27.90	Nam Định
187	TRẦN VĂN THUY	25/03/2007	27.90	Thái Bình
188	ĐÀO NAM KHÁNH	07/06/2007	27.90	Hưng Yên
189	BUI VĂN NAM	26/09/2007	27.90	Hà Tĩnh
190	NGUYỄN PHUNG ĐOÀN	18/02/2007	27.90	Nghệ An
191	NGUYỄN XUÂN BẮC	01/03/2007	27.90	Vĩnh Phúc
192	NGÔ XUÂN HOÀNG	18/11/2007	27.86	Nghệ An

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
193	NGUYỄN ĐOÀN HẢI ĐĂNG	14/06/2007	27.85	Hà Nội
194	PHẠM TIẾN ĐẠT	14/07/2007	27.83	Thái Bình
195	NGUYỄN NGỌC TRUNG	22/04/2007	27.83	Phú Thọ
196	VŨ ĐĂNG MINH NHẬT	04/10/2007	27.83	Nam Định
197	HỒ LÊ QUỐC KHÁNH	18/12/2007	27.83	Nghệ An
198	NGUYỄN ĐÌNH CHUNG	08/08/2007	27.78	Hoà Bình
199	BÙI HOÀNG NAM	15/11/2007	27.78	Lạng Sơn
200	LÊ QUANG NAM	08/11/2007	27.75	Nghệ An
201	TRẦN GIA ĐÔN	01/11/2007	27.75	Hà Nội
202	TRẦN KẾ MINH	18/01/2007	27.75	Hà Nội
203	VŨ TIẾN MINH	19/10/2007	27.75	Hải Phòng
204	NGUYỄN DANH LONG	11/05/2007	27.75	Bắc Ninh
205	ĐƯƠNG TÙNG KHÁNH	07/08/2007	27.75	Hà Nội
206	LÊ TUẤN ĐẠT	12/06/2007	27.75	Lạng Sơn
207	NGUYỄN VĂN AN	06/08/2007	27.75	Thanh Hoá

II. Thí sinh Nữ miền Bắc

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh(trước 01/7/2025)
1	NGUYỄN HƯƠNG THẢO	21/10/2007	30.00	Ninh Bình
2	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	10/01/2007	30.00	Ninh Bình
3	NGUYỄN THỊ LINH CHI	01/10/2007	30.00	Nghệ An
4	HOÀNG THÚY ANH	25/11/2007	29.53	Thanh Hoá
5	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	26/10/2007	29.53	Thái Bình
6	LÊ THỊ THUY TRANG	15/06/2007	29.52	Vĩnh Phúc
7	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	27/09/2007	29.25	Hà Nội
8	TRINH THỊ BẮC	25/12/2007	29.20	Hoà Bình
9	NGUYỄN MAI THẢO VY	02/09/2007	29.03	Hà Tĩnh
10	NGÔ THỊ YẾN NHI	11/11/2007	28.83	Quảng Bình

III. Thí sinh Nam miền Nam

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh(trước 01/7/2025)
1	NGUYỄN CHÁNH QUÂN	23/08/2007	30.00	Quảng Trị
2	TRẦN TRUNG CHIẾN	14/04/2007	30.00	Hậu Giang
3	PHAN MINH ĐỨC	05/11/2007	30.00	Tp. Hồ Chí Minh
4	ĐÀO MINH CƯỜNG	08/06/2007	29.68	Kon Tum
5	NGUYỄN XUÂN TỐI	20/12/2007	29.65	Bình Phước
6	NGUYỄN NGHĨA HIẾU	29/01/2007	29.53	Quảng Trị
7	TRẦN THÀNH KHÁNH	27/06/2007	29.50	Đà Nẵng
8	HUỖNH MINH ĐẠT	18/03/2007	29.49	Tp. Hồ Chí Minh
9	HÀ QUANG VINH	13/12/2007	29.40	Tp. Hồ Chí Minh
10	NGUYỄN DUY THÀNH	05/09/2007	29.33	Bình Phước
11	NGUYỄN QUANG DŨNG	26/09/2007	29.30	Đồng Nai
12	HUỖNH MINH THUẬN	21/05/2007	29.11	Cần Thơ
13	NGUYỄN THÀNH PHONG	15/08/2007	29.10	Kon Tum
14	ĐINH QUỐC THỊNH	07/12/2007	29.05	An Giang
15	NGUYỄN HỮU KHÔI	02/08/2007	28.94	Đắk Lắk
16	LÊ NGUYỄN GIA BẢO	19/09/2007	28.85	Long An
17	LÊ VĂN LINH	05/03/2007	28.79	Quảng Trị

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
18	BÙI QUANG MINH	10/09/2007	28.75	Đồng Nai
19	HUỖNH MINH NGHĨA	22/01/2007	28.63	Long An
20	TRIỆU THÁI SƠN	13/10/2007	28.60	Bình Thuận
21	LÊ THÀNH MUA	17/05/2007	28.60	Bạc Liêu
22	CAO ĐỨC NGHĨA	07/05/2007	28.55	Bà Rịa-Vũng Tàu
23	QUANG MINH TRÍ	03/01/2007	28.55	Đồng Tháp
24	NGUYỄN CÔNG KHÁNH	10/01/2007	28.55	Đắk Lắk
25	HỨA VŨ DUY HUÂN	17/05/2007	28.54	Bà Rịa-Vũng Tàu
26	NGUYỄN THANH DUY	28/09/2007	28.54	Quảng Trị
27	NGUYỄN ANH DUY	11/12/2007	28.51	An Giang
28	VÕ TÀI HÙNG	29/09/2007	28.45	Gia Lai
29	TRẦN BẢO KHÁNH	11/08/2007	28.44	Phú Yên
30	LÊ GIA NGỌC NAM	30/03/2007	28.31	Bình Dương
31	NGUYỄN PHAN ANH	10/01/2007	28.25	Đà Nẵng
32	NGUYỄN TRỌNG TÂN HUY	07/03/2007	28.25	Đà Nẵng
33	LÊ ANH DỪNG	07/12/2007	28.25	Đắk Nông
34	LÊ QUỐC VINH	03/03/2007	28.20	An Giang
35	VŨ ĐÌNH THỂ	10/02/2007	28.17	Khánh Hoà
36	NGUYỄN MINH PHÚC	18/07/2007	28.17	Đồng Nai
37	NGUYỄN HOÀNG ÂN	09/08/2007	28.13	Quảng Nam
38	NGUYỄN ĐĂNG ANH TÀI	20/06/2007	28.08	Bình Phước
39	NGUYỄN TRẦN NGUYỄN TRỰC	31/12/2007	28.07	Lâm Đồng
40	NGUYỄN XUÂN LỘC	27/03/2007	28.01	Gia Lai
41	TRẦN ĐỨC NGUYỄN	13/05/2007	27.98	Kon Tum
42	LÊ TRUNG KHOA	24/11/2007	27.98	Gia Lai
43	LÊ VƯƠNG HUY	17/10/2007	27.98	Gia Lai
44	HUỖNH ĐÌNH PHONG	06/07/2006	27.90	Thành phố Huế
45	LÊ QUỐC VƯƠNG	11/06/2007	27.90	Bình Định
46	LÊ NGUYỄN ĐĂNG QUANG	29/09/2007	27.87	Phú Yên
47	TRẦN TIẾN DỪNG	06/03/2007	27.83	Bà Rịa-Vũng Tàu
48	LÊ ĐẮC PHÁT	21/11/2007	27.83	Gia Lai
49	HUỖNH NGỌC TÍNH	31/10/2007	27.83	Bình Định
50	TRẦN KHAI MINH	20/06/2007	27.83	Hậu Giang
51	TRẦN ĐỨC CHÍNH	18/10/2007	27.79	Phú Yên
52	PHẠM NHẬT HUY	01/12/2007	27.67	Quảng Nam
53	NGUYỄN PHÚ QUÍ	28/10/2007	27.67	Long An
54	NGUYỄN HUY HẢI	06/11/2007	27.65	Bà Rịa-Vũng Tàu
55	VĂN MAI KHÁNH HÙNG	10/02/2007	27.61	Bình Thuận
56	PHAN NGỌC BẢO	23/01/2007	27.60	Đà Nẵng
57	DƯƠNG LÊ HÀ SƠN	01/07/2007	27.54	Gia Lai
58	VÕ TRẦN MINH TUẤN	30/04/2007	27.50	Đà Nẵng
59	NÔNG DUY LÂN	31/03/2007	27.47	Lâm Đồng
60	TRƯƠNG NGỌC CHÍ HIẾU	11/08/2007	27.43	Lâm Đồng
61	NGUYỄN PHẠM BÌNH AN	23/08/2007	27.43	Đồng Nai
62	NGUYỄN VIỆT BÁCH	25/09/2007	27.42	Tp. Hồ Chí Minh
63	NGUYỄN NHẬT HUY	10/09/2006	27.39	Ninh Thuận
64	PHÙNG VÕ LÂM	02/11/2007	27.35	Gia Lai
65	NGÔ THANH TRUNG	04/05/2007	27.34	Bình Thuận
66	ĐOÀN KỶ SƠN	19/10/2007	27.34	Bến Tre
67	NGUYỄN NHỨT ĐẠI	28/01/2007	27.34	Kiên Giang

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
68	PHẠM ĐỨC HÙNG	12/06/2007	27.26	Gia Lai
69	HOÀNG QUỐC DŨNG	11/08/2007	27.23	Cần Thơ
70	TRƯỜNG HOÀNG HUY	10/05/2007	27.20	Hậu Giang
71	TRỊNH NGUYỄN ĐĂNG KHOA	22/12/2007	27.20	Đồng Tháp
72	PHẠM DƯƠNG VŨ	15/12/2006	27.20	Tp. Hồ Chí Minh
73	VŨ HOÀNG	07/07/2007	27.20	Bình Dương
74	TRẦN MẠNH CƯỜNG	02/12/2007	27.20	Quảng Nam
75	PHAN PHƯỚC HOÀNG	02/02/2007	27.20	Quảng Nam
76	NGUYỄN VĂN MINH	16/03/2007	27.10	Lâm Đồng
77	BÙI QUANG KHÁNH	08/10/2007	27.10	Phú Yên
78	PHẠM TRẦN ANH QUÂN	06/06/2007	27.10	Đồng Nai
79	BÙI LÊ TIẾN	26/09/2007	27.09	Khánh Hoà
80	NGUYỄN HỒNG MINH	18/06/2006	27.00	Tp. Hồ Chí Minh
81	LÊ ĐỨC VINH	08/01/2007	27.00	Đà Nẵng
82	PHẠM NGỌC GIA MINH	19/11/2007	27.00	Tp. Hồ Chí Minh
83	HOÀNG QUỐC HUY	23/10/2007	26.97	Thành phố Huế
84	NGUYỄN VĂN PHIÊN	03/10/2007	26.97	Hậu Giang
85	NGUYỄN VĂN QUÝ	15/04/2007	26.97	Hậu Giang
86	BÙI ĐỨC TÀI	10/10/2007	26.97	Lâm Đồng
87	MAI QUANG TRƯỜNG	01/01/2007	26.94	Quảng Trị
88	ĐINH PHÚ HẢI	30/01/2007	26.88	Bình Dương
89	NGUYỄN HOÀI PHONG	28/09/2007	26.86	Tiền Giang
90	NGUYỄN VŨ BÌNH	11/11/2007	26.86	Quảng Trị
91	TRẦN ĐÌNH BẢO KHIÊM	13/04/2007	26.86	Gia Lai
92	NGUYỄN ĐỖ GIA BẢO	25/11/2007	26.86	Bình Định
93	TRẦN QUỐC CƯỜNG	20/09/2007	26.85	Bình Phước
94	NGUYỄN HỮU NAM	23/10/2007	26.85	Quảng Nam
95	ĐINH VĂN HOÀNG THẮNG	01/07/2007	26.85	Gia Lai
96	TRƯỜNG TUẤN KHANG	29/05/2007	26.73	Bình Định
97	NGUYỄN XUÂN TÙNG	21/04/2007	26.73	Quảng Trị
98	CAO MINH HOÀNG LONG	07/09/2007	26.70	Tp. Hồ Chí Minh
99	ĐỖ THÀNH TÀI	14/09/2007	26.63	Gia Lai
100	LÊ CHÍ KIẾN	08/02/2007	26.63	Cà Mau
101	NGUYỄN NHƯ ĐỖ	18/10/2007	26.62	Quảng Nam
102	NGUYỄN ĐỨC ANH	11/12/2006	26.62	Đồng Nai
103	NGUYỄN TRẦN THANH THIÊN	19/11/2007	26.62	Gia Lai
104	VĂN TUẤN KIẾT	02/08/2007	26.62	Bình Định
105	NGUYỄN VIỆT PHONG	20/12/2007	26.60	Quảng Trị
106	BÙI MINH QUÂN	30/08/2007	26.57	Tp. Hồ Chí Minh
107	ĐÀO NHẬT MINH	25/05/2007	26.57	Đồng Nai
108	LÊ PHƯỚC NGUYỄN VŨ	13/10/2007	26.50	Quảng Nam
109	HỒ GIA QUÝ	27/06/2007	26.50	An Giang
110	TRẦN HUỲNH TRUNG HIẾU	24/10/2007	26.50	Đồng Nai
111	ĐỖ THANH DUY	24/06/2007	26.48	An Giang
112	NGUYỄN TUẤN SANG	24/05/2007	26.43	Đồng Nai
113	NGUYỄN VĂN PHA	12/10/2007	26.40	Bình Phước
114	PHAN NGUYỄN MẠNH QUÂN	07/04/2007	26.40	Gia Lai
115	BÙI NGỌC ANH	19/07/2007	26.40	Gia Lai
IV. Thí sinh Nữ miền Nam				
1	PHẠM ÁNH NGỌC	20/12/2007	30.00	Đà Nẵng

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Tổng điểm	Ban Tuyển sinh (trước 01/7/2025)
2	PHAN THỊ NGỌC TRÂM	27/10/2007	30.00	Đắk Lắk
3	VÕ YẾN LY	24/12/2007	30.00	Gia Lai
4	TRẦN THỊ THỦY TIỀN	03/03/2007	29.52	Cần Thơ
5	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	02/05/2007	29.46	Quảng Ngãi
6	TRẦN THỊ THANH VY	05/01/2007	29.25	Đà Nẵng